

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16/3/2023

V/v: “Ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Đông

2. Ông Phạm Văn Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Nương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không có.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 451/2022/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 12 năm 2022, về việc “Ly hôn, nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Vũ Thị P; địa chỉ Xóm M, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Chỗ ở hiện tại Xóm H, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình. (xin vắng mặt)

* **Bị đơn:** Đoàn Văn B; địa chỉ Xóm M, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Địa chỉ tạm trú nhà trọ S số F, đường T, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/10/2022 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết, nguyên đơn Vũ Thị P trình bày:

Sau khi tìm hiểu một thời gian và được sự đồng ý của cha mẹ hai bên nên bà và ông Đoàn Văn B tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định vào ngày 07/01/2014. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, không ai quan tâm đến ai, nên vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay. Bà xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với ông B. Về con chung, có 02 con chung tên Đoàn Phương T, sinh ngày 20/6/2015 và Đoàn Gia H, sinh ngày 25/12/2019, hiện đang sống chung với bà; bà P yêu cầu được tiếp tục

nuôi các con, không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Đoàn Văn B không có bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà P, nhưng khi mở phiên tòa thì ông B đến rồi tự ý bỏ về.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Vũ Thị P khởi kiện ông Đoàn Văn B có địa chỉ tại thành phố Vĩnh Long để yêu cầu xin ly hôn và nuôi con; cho nên, đây là vụ án dân sự tranh chấp về hôn nhân và gia đình “*Ly hôn, nuôi con*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn Đoàn Văn B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng ông B vẫn cố tình vắng mặt; nguyên đơn Vũ Thị P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, cho nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị P, Hội đồng xét xử thấy: Bà P và ông Đoàn Văn B chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định ngày 07/01/2014, nên được pháp luật thừa nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Quá trình chung sống thời gian đầu rất hạnh phúc, nhưng đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm; năm 2020 vợ chồng đã ly thân nhau, từ đó cuộc sống của ai người đó sống, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã thông báo cho ông B biết việc bà P xin ly hôn nhưng ông B không có ý kiến phản đối. Như vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà P và ông B đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; do đó, bà P yêu cầu được ly hôn với ông B là có cơ sở chấp nhận phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về quan hệ con chung: Bà P, ông B chung sống có 02 con chung tên Đoàn Phương T, sinh ngày 20/6/2015 và Đoàn Gia H, sinh ngày 25/12/2019, hiện đang sống chung với bà P. Xét thấy từ khi vợ chồng ông B, bà P ly thân thì các con sống chung với bà P, được bà P chăm sóc chu đáo, cho ăn học đầy đủ; còn ông B đi làm ăn xa từ miền Bắc vào miền Nam; trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông B đều vắng mặt và cũng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của bà P. Do đó, nhằm để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các con, nên giao 02 con chung cho bà P nuôi dưỡng là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của con, phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà P không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Vũ Thị P không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bà Vũ Thị P **phải** chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Vũ Thị P. Bà P được ly hôn với ông Đoàn Văn B.

2. Về con chung:

Giao 02 con chung tên Đoàn Phương T, sinh ngày 20/6/2015 và Đoàn Gia H, sinh ngày 25/12/2019 cho bà Vũ Thị P nuôi dưỡng. Bà P không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con. Ông B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con trẻ khi cần thiết có thể thay đổi quyền nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Vũ Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Buộc bà Vũ Thị P chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001450, ngày 25/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, nên bà P không phải nộp thêm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bà Vũ Thị P và ông Đoàn Văn B có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THA TPVL;
- Các đ/s.
- Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; (số 02, ngày 07/01/2014)
- Lưu: Hồ sơ,...

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Võ Tấn Thành